

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Công L, sinh năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Vũ Công S (đã chết) và con bà Trần Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2019 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Đoàn Sỹ L1, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

+ Anh Đoàn Sỹ Tr, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

+ Ông Trần Quang L2, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt;

+ Anh Trần Quang T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đào Đình T1, anh Nguyễn Văn Ngh, anh Đào Đình Th, anh Trần Đức S, anh Bùi Văn Kh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01 tháng 8 năm 2019, Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang tại nhà ở của ông Trần Quang L2, sinh năm 1950, ở thôn Đan Điền, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng một số đối tượng đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền, gồm: Nguyễn Văn D, sinh năm 1987 ở Thôn AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; Vũ Công L, sinh năm 1989, Đoàn Sỹ Tr, sinh năm 1982 và Đoàn Sỹ L1, sinh năm 1982 đều ở thôn Đan Điền, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Thu tại chiều bạc gồm 01 bộ T lơ khơ có 52 lá bài và số tiền 4.300.000 (bốn triệu ba trăm nghìn) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Công L, Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D đều khai nhận: Vào chiều ngày 01 tháng 8 năm 2019, L, Tr, L1 và D đều là bạn của Trần Quang T (con ông L2) đến nhà ông L2 thăm vợ ông L2 bị ốm mới đi bệnh viện về thì gặp nhau và cùng rủ nhau đánh “Liêng” được thua bằng tiền, bằng bộ bài T lơ khơ có 52 lá bài theo cách thức: Chia cho mỗi người chơi 03 lá bài; người nào có 03 lá bài cùng số giống nhau thì gọi là “Sáp”; người nào có 03 lá bài liên tiếp với nhau thì gọi là “Liêng”; người nào có 03 lá bài đều là hình người nhưng không phải là “Sáp” và “Liêng” thì gọi là “Ảnh” người nào có 03 lá bài nhưng không phải là “Sáp”, “Liêng”, “Ảnh” thì cộng số của 03 lá bài lại để tính điểm theo cách thức: Các lá bài từ A đến 9 được tính tương ứng từ 1 đến 9 điểm, các lá bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm. Nếu tổng số điểm của 03 lá bài lớn hơn 10 thì điểm của bộ bài đó chỉ tính chữ số của hàng đơn vị; các bộ bài được đánh giá theo thứ tự từ thấp tới cao, trong đó bộ bài “Sáp” là to nhất rồi đến “Liêng”, “Ảnh” và “Điểm”. Nếu có nhiều bộ bài cùng là “Liêng” hoặc “Ảnh” hoặc “Điểm” thì sẽ so sánh chất của các lá bài để tính thắng thua theo thứ tự: Rô, Cơ, Bích rồi đến Tép (Nhép). Người nào có bộ bài to nhất thì thắng và là người chia bài ở ván tiếp theo.

Về cách thức đặt cược quy định như sau: Mỗi ván bài, những người chơi phải đặt cược tối thiểu là 50.000 đồng (gọi là góp gà). Sau kiểm tra bài, người chia bài (người cái) sẽ là người đầu tiên được quyền lựa chọn là úp bài hoặc đặt cược tiếp (hay còn gọi là tố). Tiếp theo những người chơi còn lại sẽ lựa chọn là úp bài

(bỏ bài) hoặc theo (tức là đặt cược bằng số tiền người trước đã đặt), hoặc tổ thêm (tức là đặt cược thêm số tiền người trước đó đã đặt). Mọi người có quyền tổ thêm nhiều lần với mức 50.000 đồng/lần trở lên nhưng không vượt quá 100.000 đồng/lần và ván bài chỉ kết thúc khi không có người nào theo hoặc tổ thêm nữa. Nếu người nào thắng trong ván đó thì được tất cả số tiền của những người chơi khác đã đặt cược và ngược lại, người nào thua thì mất toàn bộ số tiền mà mình đã đặt cược. Đồng thời nếu người nào có bộ “Sấp” thì được thêm của tất cả những người chơi khác là 200.000 đồng/người. Ngoài ra Vũ Công L, Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D còn khai nhận: Khi đánh bạc, L có 700.000 đồng để đánh bạc nhưng không biết thắng thua thế nào thì bị bắt; Tr có 2.100.000 đồng để đánh bạc nhưng không biết thắng thua thế nào thì bị bắt; L1 có 700.000 đồng để đánh bạc và bị thua 400.000 đồng thì bị bắt; D có 800.000 đồng để đánh bạc nhưng không biết thắng thua thế nào thì bị bắt. Trong quá trình đánh bạc, gia đình ông L2 không có ai biết, không có người nào đứng ra tổ chức, canh gác hay thu tiền hồ, tiền phí gì. Khi các đối tượng đánh bạc thì có Bùi Văn Kh, sinh năm 1990, ở thôn Thượng Am, xã Liên Am; Đào Đình T1, sinh năm 1994; Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1983, Đào Đình Th, sinh năm 1983 và Trần Đức S, sinh năm 1991 đều ở thôn Đan Điền, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cũng có mặt nhưng chỉ xem mà không tham gia gì.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 29 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố Vũ Công L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 35; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Công L từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tổ tụng hình sự:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

[3] Chiều ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại nhà ông Trần Quang L2 ở thôn Đan Điền, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Vũ Công L cùng với Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền bằng 01 bộ bài T lơ khơ có 52 lá bài với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.300.000 đồng. Do Vũ Công L đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định của tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999) nên hành vi của Vũ Công L đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời là bài học răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nhưng tiền án này là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Công L là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới bảo đảm được tính giáo dục và phòng ngừa chung. Song cũng xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có việc làm, có thu nhập. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, cần phạt bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng là Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D: Do số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.300.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng); bản thân Đoàn Sỹ L1 tuy có một tiền án nhưng đã được xóa án tích, Đoàn Sỹ Tr và Nguyễn Văn D đều không có tiền án, tiền sự gì, do đó hành vi của Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Tr, L1 và D là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Trần Quang L2 là chủ nhà và anh Trần Quang T (là con của L2). Khi các đối tượng đánh bạc tại nhà của ông L2 nhưng cả ông L2 và T đều không biết, không được bàn bạc và không được lợi ích gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý đối với ông L2 và T là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với Bùi Văn Kh, Đào Đình T1, Nguyễn Văn Ngh, Đào Đình Th, Trần Đức S tuy có mặt ở chỗ đánh bạc nhưng chỉ xem mà không tham gia gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý những người này là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về vật chứng: Đối với 01 bộ bài T lơ khơ có 52 lá bài là các công cụ, phương tiện mà bị cáo cùng các đối tượng khác dùng để đánh bạc, đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 4.300.000 đồng: Đây là số tiền mà bị cáo cùng với các đối tượng là Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1 và Nguyễn Văn D đã sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Công L 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Tiếp tục áp

dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Điều 35 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Vũ Công L 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài T lơ khơ có 52 lá bài. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.300.000 (bốn triệu ba trăm nghìn) đồng. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật **Tố tụng hình sự** và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Công L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm: Bị cáo Vũ Công L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Quang L2 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đoàn Sỹ Tr, Đoàn Sỹ L1, Nguyễn Văn D và Trần Quang T, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 27, PC 10, PC 02);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh